

NGHỊ QUYẾT
Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 140/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về thanh lý rừng trồng;

Xét Tờ trình số 4337/TTr-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 1. Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 27 tháng 9 năm 2025.

2. Nghị quyết này thay thế các nghị quyết sau đây:

a) Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 26/06/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

b) Nghị quyết số 569/2025/NQ-HĐND ngày 19/06/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XIX, Kỳ họp chuyên đề thứ Hai thông qua ngày 17 tháng 9 năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các Bộ: Tư pháp, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính;
- Cục KTVB và QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- ĐU, TTHĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, HĐ¹⁰.

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Quang